TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM THAO** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2025/HS-ST
Ngày: 15/4/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM THAO, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thanh Loan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Thanh Phong và ông Nguyễn Tiến Dũng

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Bùi Tùng Lâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Phạm Mạnh Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2025, tại Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 34/2025/HS-ST ngày 17/3/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo **Nguyễn Ngọc K,** sinh ngày 12/8/1962 tại thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Khu A, thị trấn L, huyện L, tỉnh Phú Thọ. Giới tính: Nam;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không;

Trình độ học vấn: 10/10;Nghề nghiệp: Lao động tự do

Bố đẻ: Nguyễn Ngọc P (đã chết); Mẹ đẻ: Nguyễn Thị K1, sinh năm 1931; Vợ: Trần Thị Lệ H, sinh năm 1964. Bị cáo có 03 con (con lớn nhất sinh năm 1984, con nhỏ nhất sinh năm 1994).

Tiền án, tiền sự, nhân thân: không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 25/01/2025 đến ngày 28/01/2025 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại khu A, thị trấn L, huyện L. (Có mặt)

2. Bị cáo **Bùi Xuân C,** sinh ngày 25/12/1973 tại huyện L, tỉnh Phú Thọ. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Khu A, xã S, huyện L, tỉnh Phú Thọ. Giới tính: Nam;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không;

Trình độ học vấn: 11/12;Nghề nghiệp: Lao động tự do

Bố đẻ: Bùi Quang V (đã chết); Mẹ đẻ: Bùi Thị S; sinh năm 1930 (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị Đức P1, sinh năm 1974. Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2001.

Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: 01- Bản án số 49/2019/HSST ngày 28/5/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình xử 12 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo đã chấp hành xong bản án và đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 25/01/2025, chuyển tạm giam ngày 28/01/2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh P. (Có mặt)

** Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

- Ông Nguyễn Xuân T, sinh năm 1969

Địa chỉ: Khu A, xã V, huymện L, tỉnh Phú Thọ. (vắng mặt)

- Anh Bùi Tiến T1, sinh năm 1990

Địa chỉ: Tổ G, khu F, phường N, thành phố V, tỉnh Phú Thọ. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 35 phút ngày 25/01/2025, tại đường liên thôn thuộc khu A, xã S, huyện L, tỉnh Phú Thọ, Công an huyện L phát hiện Bùi Xuân C, sinh năm 1973 ở khu A, xã S, huyện L, tỉnh Phú Thọ điều khiển xe mô tô Yamaha Jupiter màu đen, biển kiểm soát 19R- 7345 có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Cửu tự nguyện lấy từ trong túi quần bên pải một gói giấy mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, bên trong có chất bột cục màu trắng, C khai là ma túy Heroin. Tổ công tác mời người chứng kiến lập biên bản sự việc, tạm giữ vật chứng niêm phong theo quy định. Ngoài ra, tạm giữ của C 01 xe mô tô biển kiểm soát 19R- 7345, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy Buddy2, sim số 0358 877 355 và 01 tờ giấy khai sinh có cạnh trái và cạnh dưới bị rách nham nhở để phục vụ công tác điều tra.

Tại cơ quan điều tra, Bùi Xuân C khai nhận nguồn gốc ma túy là do C mua của Nguyễn Ngọc K, sinh năm 1962, ở khu A, thị trấn L, huyệ L với giá 500.000đ. Sau đó C chia gói ma túy mua được ra làm 02 phần, 01 phần bán cho Nguyễn Xuân T với giá 500.000đ, 01 giữ lại với ý định bán nhưng chưa kịp bán thì bị Công an kiểm tra thu giữ như đã nêu trên.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L đã triệu tập lấy lời khai của Nguyễn Xuân T tại Cơ quan điều tra khai nhận có mua của C 01 gói ma túy với giá 500.000đ như C khai nhận. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Xuân T; tạm giữ 01 điện thoại di động

nhãn hiệu Samsung Galaxy J6 plus, màu đen, không có sim và tạm giữ niêm phong mảnh giấy đặc điểm một cảnh thẳng, cạnh còn lại vết rách nham nhở. T khai mảnh giấy gói ma túy T mua của Nguyễn Xuân C1, còn ma túy T đã sử dụng hết.

Sau khi biết tin Bùi Xuân C bị bắt, Nguyễn Ngọc K đến Công an huyện L đầu thú và khai nhận hành vi bán 01 gói ma túy cho C với giá 500.000đ. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Ngọc K, tạm giữ niêm phong 01 túi nilon màu trắng, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng. Ngoài ra, tạm giữ của K 700.000đ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 9C màu đen gắn sim thuê bao số 0373076729.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định đối với các mẫu vật thu giữ của Bùi Xuân C, Nguyễn Ngọc K và xét nghiệm nước tiểu của Bùi Xuân C, Nguyễn Ngọc K, ông Nguyễn Xuân T.

Bản KLGĐ số 130/KL- KTHS ngày 26/01/2025 của Phòng K2 Công an tỉnh P Kết luận:

- Chất bột cục màu trắng chứa trong 01 gói giấy mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng trong bì niêm phong ghi đồ vật tạm giữ của Bùi Xuân C gửi đến giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,022gam, loại Heroin.

- Chất bột cục màu trắng chứa trong 02 gói giấy mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, toàn bộ được đựng trong 01 túi nilon màu trắng, mép túi có khuy bấm viền màu đỏ trong bì niêm phong ghi vật chứng thu giữ trong quá trình khám xét phòng ngủ của Nguyễn Ngọc K gửi đến giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 0,115 gam.

Heroin là chất ma túy STT: 09 danh mục IA, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy đối với Nguyễn Xuân T, Nguyễn Ngọc K, Bùi Xuân C đều dương tính với chất ma túy Heroin.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L đã tiến hành trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự giám định dấu vết khớp đối với mảnh giấy thu giữ của Nguyễn Xuân T với tờ giấy thu giữ của Bùi Xuân C.

Tại bản kết luận giám định số 171/KL-KTHS ngày 10/02/2025 của Phòng K2 Công an tỉnh P, kết luận:

Mảnh giấy có kích thước 9,1cm, rộng nhất 4cm, ghi thu của Nguyễn Xuân T (mẫu cần giám định A) được xé ra từ tờ "giấy khai sinh (bản sao)" thu của Bùi Xuân C (mẫu so sánh ký hiệu M).

Quá trình điều tra nội dung vụ án được làm rõ như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 25/01/2025, Nguyễn Xuân T sử dụng điện thoại lắp sim thuê bao số 0327083197 gọi điện đến thuê bao 0358 877355 của Bùi Xuân

C hỏi mua của Cửu 500.000đ tiền ma túy. Cửu đồng ý hẹn gặp T tại khu vực cây xăng D thuộc khu A, xã C, huyện L. Cửu sử dụng điện thoại gọi đến thuê bao số 0373 076 729 của Nguyễn Ngọc K hỏi mua 500.000đ ma túy. K đồng ý hẹn Cửu đến cổng nhà K ở khu A, thị trấn L để mua ma túy. Cửu đã đi xe mô tô BKS 19R-7345 đến cây xăng D và được T đưa cho C 500.000đ để mua ma túy. Cửu đi đến nhà K mua 01 gói ma túy có đặc điểm mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng với giá 500.000đ. Sau khi mua được ma túy, trên đường V đã chia gói ma túy mua được thành hai phần. Cả 02 gói ma túy đều được C bọc ngoài bằng mảnh giấy mà C vừa xé từ tờ giấy khai sinh Cửu nhặt được ven đường. Cửu tiếp tục đi đến cây xăng D và đưa cho T 01 gói ma túy, T đã mang về sử dụng hết. Còn một phần ma túy C mang về nhà với mục đích ai mua sẽ bán thì bị Công an kiểm tra, thu giữ.

Về nguồn gốc ma túy thu giữ và ma túy bán cho Bùi Xuân C, Nguyễn Ngọc K khai nhận: khoảng 10 giờ ngày 22/01/2025, K đi một mình từ nhà ở khu A, thị trấn L, huyện L đến khu vực đầu cầu T thuộc huyện T gặp và mua được 04 gói ma túy của người đàn ông không biết tên, địa chỉ với giá 500.000đ. Số ma túy mua được K đã sử dụng hết 01 gói, bán cho Cửu 01 gói ma túy, còn lại 02 gói bị Cơ quan công an khám xét thu giữ.

Bản cáo trạng số 15/CT-VKSLT ngày 14/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ truy tố các bị cáo Nguyễn Ngọc K, Bùi Xuân C về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Ngọc K, Bùi Xuân C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 251; Khoản 1 Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Ngọc K; Xử phạt Nguyễn Ngọc K từ 27 tháng tù đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 25/01/2025 đến 28/01/2025.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; Khoản 1 Điều 38; Điểm r, s khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Bùi Xuân C.

Xử phạt Bùi Xuân C từ 27 tháng tù đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 25/01/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 01 túi giấy niêm phong dán kín, mã số PS3 2119576 (là mẫu vật còn lại sau giám định của Phòng K2 Công an tỉnh P; 01

sim thuê bao số 0373 076 729 thu giữ của Nguyễn Ngọc K; 01 sim thuê bao số 0358 877 355 thu giữ của Bùi Xuân C; 01 mảnh giấy kích thước dài 9,1cm, rộng nhất 04cm, có 01 cạnh thẳng, các mặt còn lại bị rách nham nhở; 01 tờ "giấy khai sinh" bản sao có cạnh trái và cạnh dưới rách nham nhở, cạnh vị trí giấy khuyết kích thước dài 9,1cm, cạnh rộng nhất 4cm.

Tịch thu bán nộp ngân sách nhà nước các tài sản gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy J6 Plus, màu đen, số Imeil: 35599910966982 thu giữ của Nguyễn Văn T2; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 9C màu đen thu giữ của Nguyễn Ngọc K; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy Buddy2 màu xanh ngọc thu giữ của Bùi Xuân C

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 500.000đ thu giữ của Nguyễn Ngọc K; Trả lại cho Nguyễn Ngọc K số tiền 200.000đ không liên quan đến ma túy. Thu hồi để tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 500.000đ của Bùi Xuân C.

Xác nhận cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho anh Bùi Tiến T1 chiếc xe mô tô là phù hợp.

* Về án phí: Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Ngọc K; Bị cáo Bùi Xuân C chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1]. Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với các bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thừa nhận:

Khoảng 11 giờ ngày 25/01/2025, tại khu A, thị trấn L, huyện L, tỉnh Phú Thọ, Nguyễn Ngọc K đã có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy loại Heroin cho Bùi Xuân C, sinh năm 1973 ở khu A, xã S, huyện L, tỉnh Phú Thọ với giá 500.000đ.

Ngoài ra, Nguyễn Ngọc K còn tàng trữ khối lượng 0,115 gam ma túy loại Heroin để ai mua thì bán. Sau đó C đã chia gói ma túy thành 02 phần. Đến khoảng 11 giờ 15 phút, tại khu vực cây xăng D thuộc xã C, huyện L, C gặp và bán 01 gói ma túy loại Heroin cho Nguyễn Xuân T với giá 500.000đ, T đã sử dụng hết nên không xác định được khối lượng. Gói ma túy H1 còn lại có khối lượng 0,022 gam Cửu tàng trữ nhằm mục đích để bán thì bị tổ công tác Công an huyện L phát hiện, thu giữ.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai mà các bị cáo khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra vụ án, các tài liệu khác có trong hồ sơ và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó có đủ căn cứ pháp lý để kết luận các bị cáo Nguyễn Ngọc K, Bùi Xuân C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[2.2]. Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo:

Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, mức độ phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về ma túy được pháp luật bảo vệ, gây bất bình trong nhân dân, làm mất trật tự trị an ở địa phương. Hơn nữa nó còn là mầm mống gây nên các hậu quả nghiêm trọng khác. Các bị cáo đều là người có năng lực trách nhiệm hình sự và đạt độ tuổi theo quy định của pháp luật; có sức khỏe nhưng không chịu lao động làm ăn lương thiện và rèn luyện bản thân. Vì vậy vụ án cần phải đưa ra xét xử kịp thời và nghiêm khắc nhằm giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo C và bị cáo K đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Vì vậy, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự

Đối với bị cáo Nguyễn Ngọc K: bị cáo có bố mẹ tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất, bị cáo đầu thú về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Bùi Xuân C: Bị cáo không có tiền án tiền sự nhưng bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo đã bị xử phạt 12 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã chấp hành xong hình phạt và được xóa án tích) nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học rèn luyện mà vẫn tiếp tục phạm tội. Bị cáo có bố tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì; bị cáo đã tự thú về hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho T, vì vậy bị cáo còn được

hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm r Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ tính chất hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thấy rằng phải áp dụng hình phạt tù như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới đảm bảo việc cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[2.3]. Về hình phạt bổ sung: Tại Khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự có quy định: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*". Xét thấy, các bị cáo đều không có tài sản riêng gì lớn, nghề nghiệp của các bị cáo không liên quan đến việc tiếp xúc đến chất ma túy, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Ngọc K, Bùi Xuân C, Nguyễn Xuân T, Cơ quan điều tra đã có công văn đề nghị Công an huyện L ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định là phù hợp.

Đối với người bán ma túy cho Nguyễn Ngọc K ở khu vực đầu cầu T thuộc huyện T, do không có thông tin để làm rõ về người này, do vậy không có cơ sở để xử lý theo quy định của pháp luật.

[3] Về vật chứng:

Đối với 01 túi giấy niêm phong dán kín, mã số PS3 2119576 (là mẫu vật còn lại sau giám định của Phòng K2 Công an tỉnh P; 01 sim thuê bao số 0373 076 729 thu giữ của Nguyễn Ngọc K; 01 sim thuê bao số 0358 877 355 thu giữ của Bùi Xuân C; 01 mảnh giấy kích thước dài 9,1cm, rộng nhất 04cm, có 01 cạnh thẳng, các mặt còn lại bị rách nham nhở; 01 tờ "giấy khai sinh" bản sao có cạnh trái và cạnh dưới rách nham nhở, cạnh vị trí giấy khuyết kích thước dài 9,1cm, cạnh rộng nhất 4cm: đây là công cụ, phương tiện phạm tội của các bị cáo không còn giá trị sử dụng, xét tịch thu tiêu hủy.

Đối với các tài sản gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy J6 Plus, màu đen, số Imeil: 35599910966982 thu giữ của Nguyễn Văn T2; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 9C màu đen thu giữ của Nguyễn Ngọc K; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy Buddy2 màu xanh ngọc thu giữ của Bùi Xuân C: các bị cáo đã sử dụng làm phương tiện liên lạc để thực hiện hành vi phạm tôi, xét tịch thu bán để nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền 700.000đ thu giữ của Nguyễn Ngọc K: trong đó có 500.000đ là tiền K bán ma túy cho C mà có xét cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước; 200.000đ là tiền riêng của K xét trả lại cho K là phù hợp.

Bùi Xuân C đã thu lời bất chính từ việc bán ma túy cho T2 số tiền 500.000đ, xét cần thu hồi để tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 19R – 7345 là tài sản của anh Bùi Tiến T1: anh T1 nhờ C sửa xe giúp, không biết C đã sử dụng thực hiện hành vi trái pháp luật. Cơ quan điều tra đã giao trả chiếc xe trên cho anh T1 là phù hợp, cần được xác nhận.

[4] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Ngọc K đã trên 60 tuổi, tại phiên tòa bị cáo có đề nghị được xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm. Xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo K là phù hợp. Bị cáo Bùi Xuân C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Điều luật áp dụng:

Căn cứ Khoản 1 Điều 251; Khoản 1 Điều 38; Điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Ngọc K.

Căn cứ Khoản 1 Điều 251; Khoản 1 Điều 38; Điểm r, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Bùi Xuân C.

Căn cứ Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2, Đ b Khoản 3 Điều 106, Khoản 2 Điều 136; Khoản 1, 4 Điều 331; Khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Khoản 6 Điều 15, Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[2]. Về tội danh và mức hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc K và bị cáo Bùi Xuân C phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc K 27 (Hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 25/01/2025 đến ngày 28/01/2025.

Xử phạt bị cáo Bùi Xuân C 27 (Hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ 25/01/2025.

[3]. Về xử lý vật chứng:

[3.1] Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm:

- 01 túi giấy niêm phong dán kín, mã số PS3 2119576. Tại mép dán của túi giấy niêm phong có 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K2 Công an tỉnh P và 04 loại chữ ký (là mẫu vật được Phòng K2 Công an tỉnh P trả lại sau khi giám định);

- 01 sim thuê bao số 0373 076 729 thu giữ của Nguyễn Ngọc K; 01 sim thuê bao số 0358 877 355 thu giữ của Bùi Xuân C;

- 01 mảnh giấy kích thước dài 9,1cm, rộng nhất 04cm, có 01 cạnh thẳng, các mặt còn lại bị rách nham nhở; 01 tờ "giấy khai sinh" bản sao có cạnh trái và cạnh dưới rách nham nhở, cạnh vị trí giấy khuyết kích thước dài 9,1cm, cạnh rộng nhất 4cm.

[3.2]. Tịch thu bán thu nộp ngân sách nhà nước các tài sản gồm:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy J6 Plus, màu đen, đã qua sử dụng, số Imeil: 3559991096698250, Imeil: 3559991096698258, thu giữ của Nguyễn Văn T2;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 9C màu đen đã qua sử dụng, số Imeil 1: 862163056531216, số Imeil 2: 862163056531224 thu giữ của Nguyễn Ngọc K;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy Buddy2 màu xanh ngọc đã qua sử dụng, số Imeil 350501455339575 thu giữ của Bùi Xuân C

[3.3] Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng chẵn) thu giữ của Nguyễn Ngọc K. Trả lại cho Nguyễn Ngọc K số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng chẵn).

(*Các vật chứng có tình trạng theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/02/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L và Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Thao*).

Truy thu nộp ngân sách Nhà nước của Bùi Xuân C số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng).

[3.4]. Xác nhận Công an huyện L đã trả cho anh Bùi Tiến T1 01 xe mô tô Yamaha Jupiter màu đen, biển kiểm soát 19R- 7345 theo biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu do Công an huyện L lập ngày 21/02/2025 là hợp pháp.

[4]. Về án phí: Miễn án phí dân sự cho bị cáo Nguyễn Ngọc K.

Bị cáo Bùi Xuân C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo; những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Bị cáo; Những người TGTT
- VKSND huyện Lâm Thao;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Cơ quan THA hình sự;
- Cơ quan THA dân sự h Lâm Thao;
- Trại giam Công an tỉnh Phú Thọ
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Thanh Loan